

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/2025/HS-ST**
Ngày 19-02-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Sương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Hồng Hải
Ông Lưu Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2025 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số: 02/TB-TA ngày 20 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

1/ Nguyễn Văn T, sinh ngày 21 tháng 3 năm 1995; nơi cư trú: thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Mai Thị D; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 04/5/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (theo Bản án số 05/2017/HSST). Đã chấp hành xong và được xóa án tích.

- Ngày 19/9/2017, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (theo Bản án số 102/2017/HSST). Đã chấp hành xong và được xóa án tích.

- Ngày 08/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (theo Bản án số 39/2019/HSST). Đã chấp hành xong và được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/8/2024, *có mặt*.

2/ Nguyễn Anh T2, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1998; nơi cư trú: thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Mai Thị D; tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 19/9/2017, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (theo Bản án số 102/2017/HSST); ngày 21/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (theo Bản án số 16/2017/HSST). Ngày 24/11/2017, Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn có Quyết định tổng hợp hình phạt số 01/2017/QĐ-CA đối với hai bản án trên. Bị can đã chấp hành xong hình phạt chính. Tuy nhiên chưa bồi thường dân sự số tiền 9.735.000 đồng cho ông Trần Đình T3, chưa được xoá án tích.

Nhân thân:

- Ngày 08/11/2019, Nguyễn Anh T2 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (theo Bản án số 39/2019/HSST). Đã chấp hành xong và xoá án tích.

- Ngày 06/6/2024, Nguyễn Anh T2 bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (theo Bản án số 66/2024/HSST). Đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam K2 - Bình Định.

Bị cáo đang chấp hành án trong vụ án khác, *có mặt*.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo T2:*

Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1973 và bà Mai Thị D, sinh năm 1976. Địa chỉ: thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam (cha mẹ ruột bị cáo T2), *vắng mặt*.

- *Người bào chữa cho bị cáo T2:* Ông Hồ Văn S, Luật sư – Văn phòng L, thuộc đoàn luật sư tỉnh Q, *có mặt*.

- *Bị hại:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1. Địa chỉ: thôn A, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: ông Đào Lê V, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: anh Võ Văn V1, sinh năm 1982. Địa chỉ: 1 T, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, *vắng mặt*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh Phan Xuân K, sinh năm 1995. Địa chỉ: thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam, *vắng mặt*.

- *Người làm chứng:* anh Lê Đình S1, sinh năm 1996.

Địa chỉ: thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam, *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 25/12/2023, Nguyễn Anh T2 từ nhà đi bộ qua nhà anh Phan Xuân K để mượn xe mô tô đi khám bệnh tại thành phố Đà Nẵng. Anh K cho T2 mượn xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 43L1-4741 và T2 điều khiển xe về nhà mình. Sau đó, Nguyễn Văn T (là anh ruột của T2) điều khiển xe mô tô trên chõ T2 đi thành phố Đà Nẵng.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, trên đường từ thành phố Đà Nẵng về xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam, khi đi ngang khu vực đồi keo lá tràm thuộc thôn N, xã Q, huyện Q, T và T2 có nhìn thấy một nhà rửa xe bên đường, nhà rửa xe này làm bằng sắt, lợp tôn, không có cổng, không có cửa (đây là nhà rửa xe của Trang trại chăn nuôi T - Công ty TNHH L1) nên T dừng xe mô tô phía trước nhà rửa xe để cả hai vào nghỉ ngơi, đi vệ sinh và với mục đích trộm cắp tài sản. Sau khi dừng xe trước nhà rửa xe, T2 xuống xe đi dọc theo bên hông phải nhà rửa xe (theo hướng từ phía trước ra sau) để ra phía sau nhà để xe để đi vệ sinh, T đi theo T2 một đoạn rồi dừng lại đợi phía bên hông nhà rửa xe. Lúc này, T2 ra phía sau nhà rửa xe đi vệ sinh xong thì vào nhà rửa xe bật máy nước để rửa tay nhưng máy không hoạt động nên quay ra lại phía sau nhà rửa xe lấy một miếng vải để lau tay và đi ra đến kho chứa thiết bị điện (bên hông nhà rửa xe) thì T2 dừng lại nghỉ do đau bụng. Lúc này, T đợi T2 thấy lâu nên từ vị trí đứng đợi T2 lúc này đi ra lại vị trí để xe mô tô rồi đi ngang phía trước nhà rửa xe nhìn vào bên trong thì nhìn thấy phía dưới cầu thang sắt có để 01 chiếc mặt nạ bảo vệ hô hấp, T đi vào dùng tay phải lấy chiếc mặt nạ và mang ra vị trí để xe mô tô đang dựng. Cùng lúc này, T2 cũng đi vòng ra bên hông nhà rửa xe đi lại vị trí để xe mô tô. Tại đây, T nói với anh T2 “*Mới lấy được chiếc mặt nạ về đi bắt ong*” và đưa mặt nạ cho T2 cầm, T mở cốp xe mô tô rồi T lấy lại bỏ vào bên trong. T điều khiển xe mô tô chở anh T2 về lại nhà tại xã Q. Về đến nhà, T lấy chiếc mặt nạ vừa trộm được giấu vào giường tại phòng ngủ của T còn T2 về nhà nội để nghỉ ngơi.

Cùng ngày, ông Lê Đình S1 (là công nhân của Trang trại chăn nuôi) phát hiện mặt nạ bị mất nên báo cáo Công an xã Q để được giải quyết. Công an xã Q mời T đến làm việc và giao nộp tài sản đã trộm cắp.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 247/KLGD và Công văn về việc thông báo kết luận giám định pháp y tâm thần đối với Nguyễn Anh T2 số 248/PYTT-PKHTH, ngày 06/02/2024 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền T, kết luận về y học: rối loạn tâm thần và hành vi khác do sử dụng nhiều loại ma túy (F19.8)/Động kinh cơn lớn có biến đổi trí năng, nhân cách; về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Tại công văn số 70/PYTT-PKHTH ngày 20/02/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền T về việc giải thích kết luận pháp y tâm thần đối với Nguyễn Anh T2 kết luận tại thời điểm gây án và thời điểm hiện tại đối tượng Nguyễn

Anh T2 mặc dù hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi nhưng vẫn chịu trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T và Nguyễn Anh T2 thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 26/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Q kết luận: 01 (một) mặt nạ nguyên mặt bảo vệ hô hấp, phòng độc loại 3M 6800, màu xám, mặt nhựa trong suốt, có hai túi lọc khí, dây đeo cố định sau đầu mua vào ngày 16/12/2023 có giá trị tại thời điểm bị xâm phạm là 3.564.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 01 (một) mặt nạ nguyên mặt bảo vệ hô hấp, phòng độc loại 3M 6800, màu xám, mặt nhựa trong suốt, có hai túi lọc khí, dây đeo cố định sau đầu.
- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 43L1-4741.
- Giấy đăng ký xe mô tô số 003959 mang tên Đồng Văn M

Ngày 21/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q tiến hành thực nghiệm điều tra về hành vi trộm cắp của T và T2.

Phản dân sự: Tại đơn xin xét xử vắng mặt ông Hoàng Minh S2 (là đại diện theo pháp luật của Trang trại chăn nuôi T - thuộc Công ty TNHH L1) yêu cầu nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 02/CT-VKSQS ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Anh T2 về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Anh T2 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt: căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, q khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T2 mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt của hai bản án theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình tố tụng đại diện theo ủy quyền của bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Trả lại cho Công ty TNHH L1 (một) mặt nạ nguyên mặt bảo vệ hô hấp, phòng độc loại 3M 6800.

- Trả lại cho ông Phan Văn K1 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 43L1-4741 và Giấy đăng ký xe mô tô số 003959 mang tên Đồng Văn M.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo T2: thống nhất với cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T2. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình, ngoài ra bị cáo tham gia với vai trò giúp sức là các tình tiết quy định tại điểm s, q khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự để tuyên mức hình phạt cho bị cáo dưới mức mà vị Kiểm sát viên đã đề nghị nhằm thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được: Khoảng 11 giờ, ngày 25/12/2023, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 43L1-4741 chở Nguyễn Anh T2 đi từ thành phố Đà Nẵng về nhà tại xã Q, huyện Q. Khi đến khu vực nhà rửa xe của Trang trại chăn nuôi T thuộc thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam thì T và T2 đã dựng xe mô tô trước nhà rửa xe để nghỉ ngơi, đi vệ sinh và cùng có ý định trộm cắp tài sản tại đây. Trong lúc T2 đi ra phía sau nhà rửa xe, Nguyễn Văn T đứng từ phía trước đi vào trong nhà rửa xe lén lút trộm cắp một mặt nạ nguyên mặt bảo vệ hô hấp, phòng độc loại 3M 6800, màu xám, mặt nhựa trong suốt, có hai túi lọc khí, dây đeo cố định sau đầu của Trang trại chăn nuôi T (thuộc Công ty TNHH L1). Sau khi trộm cắp xong, T đưa cho T2 cầm để T mở cốp xe mô tô và cất mặt nạ vào cốp xe, sau đó cả hai điều khiển xe mô tô về nhà. Kết luận định giá xác định mặt nạ trên có giá trị 3.564.000 đồng.

Hành vi trên của các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Anh T2 đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Anh T2 là cố ý, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, các bị cáo đã bị xử phạt nhiều lần về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng không ăn năn hối cải, vì vậy cần áp dụng loại hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng để cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tiền án, ngày 19/9/2017, bị cáo Nguyễn Anh T2 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 102/2017/HSS); ngày 21/9/2017, Nguyễn Anh T2 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 16/2017/HSST. Ngày 24/11/2017, Toà án nhân dân huyện Quế Sơn có Quyết định tổng hợp hình phạt số 01/2017/QĐ-CA đối với hai bản án trên. Bị can đã chấp hành xong hình phạt chính. Tuy nhiên bị cáo T2 chưa bồi thường dân sự số tiền 9.735.000 đồng cho ông Trần Đình T3. Tuy nhiên, về số tiền bồi thường cho ông Trần Đình T3 9.735.000 đồng theo Quyết định thi hành án số 407/QĐ-CCTHADS ngày 22/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Sơn bị cáo T2 chưa bồi thường nên tính đến ngày phạm tội mới ngày 25/12/2023 thì bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo T2 bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Nhân thân của bị cáo T2:

- Ngày 08/11/2019, Nguyễn Anh T2 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (theo Bản án số 39/2019/HSST). Đã chấp hành xong và xóa án tích.

- Ngày 06/6/2024, Nguyễn Anh T2 bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (theo Bản án số 66/2024/HSST). Đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam K2 - Bình Định.

Nhân thân của bị cáo T:

- Ngày 04/5/2017, Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (theo Bản án số 05/2017/HSST). Đã chấp hành xong và được xóa án tích.

- Ngày 19/9/2017, Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (theo Bản án số 102/2017/HSST). Đã chấp hành xong và được xóa án tích.

- Ngày 08/11/2019, Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (theo Bản án số 39/2019/HSST). Đã chấp hành xong và được xoá án tích.

Các bị cáo đều có nhân thân xấu, đã bị xử phạt nhiều lần về hành vi chiếm đoạt tài sản.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo T2 đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình, bị cáo tham gia với vai trò giúp sức. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Tổng hợp hình phạt:

Ngày 06/6/2024 bị cáo Nguyễn Anh T2 bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 66/2024/HSST. Bản án đã có hiệu lực pháp luật nên áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt của hai bản án buộc bị cáo Nguyễn Anh T2 phải chấp hành.

[2.5] Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, vấn đề liên quan trong vụ án:

- Xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) mặt nạ nguyên mặt bảo vệ hô hấp, phòng độc loại 3M 6800, màu xám, mặt nhựa trong suốt, có hai túi lọc khí, dây đeo cố định sau đầu là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH L1. Đại diện hợp pháp của Công ty TNHH L1 xin nhận lại nên cần trả tài sản cho Công ty TNHH L1 là phù hợp.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 43L1-4741 là xe T2 mượn của anh Phan Xuân K. Theo cung cấp của anh K xe này anh mua lại vào năm 2017 tại một cửa hàng mua bán xe cũ ở Đà Nẵng (không nhớ địa chỉ cụ thể), có làm giấy mua bán nhưng hiện nay anh K đã làm mất, anh K có giữ 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô đứng tên Đồng Văn M (địa chỉ: Tổ I, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng). Tuy nhiên, qua xác minh, trên hệ thống dữ liệu quốc gia về dân cư tại địa bàn phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng không có người nào tên Đồng Văn M số chứng minh nhân dân: 205580847, địa chỉ: Tổ I, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng nên cần trả lại xe và Giấy đăng ký xe cho ông Phan Xuân K là phù hợp.

- Về trách nhiệm dân sự:

Công ty TNHH L1 không có yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét.

- Những vấn đề có liên quan trong vụ án:

Đối với anh Phan Xuân K: ngày 25/12/2023 cho Nguyễn Anh T2 mượn xe mô tô biển số: 43L1 - 4741 để đi khám bệnh, không biết việc Nguyễn Văn T và Nguyễn Anh T2 điều khiển xe này đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Q không xử lý đối với anh K.

[2.6] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Anh T2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) đối với các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Anh T2. Căn cứ thêm điểm q khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Anh T2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Anh T2 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 17/8/2024).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T2 01 (Một) năm tù.

Tổng hợp 02 năm 06 tháng tù của Bản án số 66/2024/HS-ST ngày 06/6/2024 của Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Buộc bị cáo Nguyễn Anh T2 phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/9/2023 đến ngày 07/9/2023. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, ngày 08 tháng 8 năm 2024.

2. Xử lý vật chứng:

- Trả lại cho Công ty TNHH L1 (một) mặt nạ nguyên mặt bảo vệ hô hấp, phòng độc loại 3M 6800, màu xám, mặt nhựa trong suốt, có hai túi lọc khí, dây đeo cổ định sau đầu.

- Trả lại cho Phan Xuân K 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 43L1-4741 số khung 210131, số máy 210141 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô số 003959 mang tên Đồng Văn M.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/7/2024, riêng Giấy đăng ký xe mô tô số 003959 mang tên Đồng Văn M hiện nay đang giữ tại Tòa án)

3. Án phí: Án phí hình sự sơ thẩm buộc các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Anh T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Bộ phận HSNV CA huyện Quế Sơn;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Sương